

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :26-04-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	00:30	Khu vực Đà Nẵng SITC HAINAN	HONG KONG	17.119	172	TS3	P/S	Nguyễn Hồng Minh	NH		
2	01:30	TRƯỜNG HẢI STAR 2	VIỆT NAM	2.998	90	P/S	TS3	Nguyễn Hồng Minh	NH		
3	07:00	EVER CROWN	PANAMA	18.658	172	TS4	P/S	Bùi Việt Hùng	NH		
4	07:00	ATLANTIC OCEAN 01	VIỆT NAM	1.926	90	X50	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
5	08:00	VŨ GIA 36	VIỆT NAM	2.598	89	P/S	X50	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
6	09:00	TRƯỜNG HẢI STAR 2	VIỆT NAM	2.998	90	TS3	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
7	16:00	BIENDONG MARINER	VIỆT NAM	9.503	150	P/S	TS3	Hoàng Việt	NH		
8	23:00	VIETSUN CONFIDENT	VIỆT NAM	5.316	117	P/S	TS4	Hồ Quang Tùng	H1		
9	09:00	Khu vực Quảng Nam DEVELOPMENT	VIỆT NAM	6.902	134	Tam Hiệp	P/S	Trần Cơ	NH		
10	16:00	CNC PLUTO	Malta	18.826	170	P/S	Tam Hiệp	Phạm Đình Thi	NH		
11	17:00	TRUONG HAI STAR 3	VIỆT NAM	6.704	133	P/S	Tam Hiệp	Phạm Đình Thi	NH		
12	06:00	Khu Vực Quảng Ngãi PVT MERCURY	VIỆT NAM	57.672	245	P/S	Phao SPM	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
13	08:00	TRỌNG TRUNG 189	VIỆT NAM	1.998	84	J3	P/S	Lê Văn Thịnh	H3		
14	09:00	NHA BÈ 10	VIỆT NAM	4.760	108	P/S	J3	Lê Văn Thịnh	H3		
15	10:30	AULAC VISION	VIỆT NAM	8.582	129	J2	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
16	22:00	VIỆT THUẬN 075-01	VIỆT NAM	3.554	99	Hòa Phát 7	P/S	Lê Văn Thịnh	H3		

Đà Nẵng, Ngày 26 tháng 4 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt